

Ngày soạn	Ngày dạy	Ngày	4/3
25/2/2026		Tiết TKB	4
		Lớp	8E

Tuần 24 - Tiết 94

PHẦN 3: VẬT SỐNG
CHỦ ĐỀ 7: CƠ THỂ NGƯỜI
BÀI 27: KHÁI QUÁT CƠ THỂ NGƯỜI

Thời gian thực hiện: 01 tiết

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung:

1.1.Kiến thức: Nêu được tên và vai trò chính của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể người

*** Nội dung dạy lồng ghép SKSS – GDGT – VSATTP:** Hiểu về cơ thể để chăm sóc cơ thể một cách tốt nhất.

1.2. Năng lực:

a. Năng lực chung

- **Tự chủ và tự học:** Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh, sơ đồ để tìm hiểu khái quát về cơ thể người.
- **Giao tiếp và hợp tác:** Thảo luận nhóm một cách có hiệu quả theo đúng yêu cầu của GV trong khi tìm hiểu khái quát về cơ thể người, vai trò chính của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể người, hợp tác đảm bảo các thành viên trong nhóm đều được tham gia và trình bày.

b. Năng lực khoa học tự nhiên

- **Nhận thức khoa học tự nhiên:** Nêu được các phần của cơ thể người. Nêu được tên và vai trò chính của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể người.
- **Tìm hiểu tự nhiên:** Quan sát hình ảnh, liên hệ với cơ thể mình để nêu được các phần của cơ thể.
- **Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:** Vận dụng kiến thức bài học vào thực tế để lập kế hoạch học tập, làm việc hợp lý và khoa học.

2.3. Năng lực số:

1.1.TC2b:- Nhận biết và xác định được các hệ cơ quan chính của cơ thể người.

- Đọc và khai thác thông tin từ hình vẽ, sơ đồ cấu tạo tổng quát cơ thể người.

1.3. Phẩm chất:

- Chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân nhằm tìm hiểu về tên và vai trò chính của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể người.
- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ.
- Có ý thức bảo vệ và chăm sóc sức khỏe của bản thân và người thân trong gia đình.

2. Mục tiêu dành cho học sinh học hòa nhập:

2.1. Kiến thức : Nêu được tên và vai trò chính của các cơ quan và hệ cơ quan trong cơ thể người.

2.2. Năng lực : Năng lực nhận biết KHTN, tự chủ và tự học.

2.3. Phẩm chất: Trách nhiệm, trung thực, nhân ái

II. Thiết bị dạy học và học liệu

1. Giáo viên:

- SGK, SGV, SBT khoa học tự nhiên 8, kế hoạch bài dạy.
- Hình ảnh hoạt động mở đầu, hình ảnh cấu tạo khái quát cơ thể người.
- Phiếu học tập.

2. Học sinh:

- SGK, SBT khoa học tự nhiên 8.
- Đọc nghiên cứu và tìm hiểu trước bài ở nhà.

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)

a) Mục tiêu:

- Giúp học sinh xác định được vấn đề cần học tập, tạo tâm thế hứng thú, sẵn sàng tìm hiểu kiến thức mới.

b) Nội dung:

- GV chiếu hình ảnh, đặt vấn đề, yêu cầu học sinh thực hiện thảo luận cặp đôi, đưa ra câu trả lời cho tình huống:

+ Mỗi người đều có những đặc điểm riêng để phân biệt với người khác như màu da, chiều cao, nhóm máu, ... Ngoài sự khác nhau đó; cấu tạo cơ thể người có những đặc điểm chung nào?

c) Sản phẩm:

- Các câu trả lời của HS (có thể đúng hoặc sai).

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Sản phẩm cần đạt	Sản phẩm HSKTHN
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - GV chiếu hình ảnh về các màu da của  khác nhau. Nêu vấn đề, yêu cầu học sinh hoạt động cặp đôi và trả lời câu hỏi: + Mỗi người đều có những đặc điểm riêng để phân biệt với người khác như màu da, chiều cao, nhóm máu, ... Ngoài sự khác nhau đó; cấu tạo cơ thể người có những đặc điểm chung nào? - HS tiếp nhận nhiệm vụ. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập - Học sinh chú ý theo dõi, kết hợp kiến	<i>Cấu tạo cơ thể người có những đặc điểm chung là:</i> - Cơ thể người được cấu tạo gồm các phần: đầu, cổ, thân, tay và chân. Toàn bộ cơ thể được bao bọc bên ngoài bởi một lớp da, dưới da là lớp mỡ, dưới lớp mỡ là cơ và xương.....	Câu trả lời của HS tùy khả năng.

thức của bản thân, suy nghĩ và trả lời câu hỏi. - GV quan sát, định hướng. Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận - GV gọi 2 – 3 HS trình bày câu trả lời. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét, ghi nhận các ý kiến của HS. - GV chưa chốt kiến thức mà dẫn dắt vào bài học mới: <i>Để giải thích câu hỏi này đầy đủ và chính xác, chúng ta cùng đi vào bài học ngày hôm nay.</i> Kết luận: <i>Cấu tạo cơ thể người có những đặc điểm chung là:</i> - <i>Cơ thể người được cấu tạo gồm các phần: đầu, cổ, thân, tay và chân. Toàn bộ cơ thể được bao bọc bên ngoài bởi một lớp da, dưới da là lớp mỡ, dưới lớp mỡ là cơ và xương.</i> - <i>Cơ thể người đều được cấu tạo bởi các hệ cơ quan: hệ vận động, hệ tuần hoàn, hệ hô hấp, hệ tiêu hóa, hệ bài tiết, hệ thần kinh và các giác quan, hệ nội tiết, hệ sinh dục. Mỗi hệ cơ quan lại được cấu tạo bởi các cơ quan và thực hiện các vai trò nhất định.</i>		
--	--	--

--	--	--

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

Hoạt động 2.1: Tìm hiểu khái quát về cơ thể người

a) Mục tiêu:

- Nêu được các phần của cơ thể người.

***Mục tiêu cho học sinh KTHN:** Nêu được các phần của cơ thể người.

b) Nội dung:

- GV yêu cầu học sinh làm việc nhóm cặp đôi nghiên cứu thông tin trong SGK, hình ảnh minh họa và trả lời câu hỏi sau:

+ *Cơ thể người có cấu tạo gồm các phần nào?*

- HS tổ chức trò chơi “Cặp đôi hoàn hảo”, HS ghi câu trả lời vào bảng nhóm, 3 nhóm nào thực hiện nhanh nhất sẽ là nhóm chiến thắng.

* Nội dung cho học sinh KTHN:

Nêu được các phần của cơ thể người.

c) Sản phẩm:

- Câu trả lời của HS.

Nêu được các phần của cơ thể người.

*** Sản phẩm cho học sinh KTHN:** Nêu được các phần của cơ thể người.

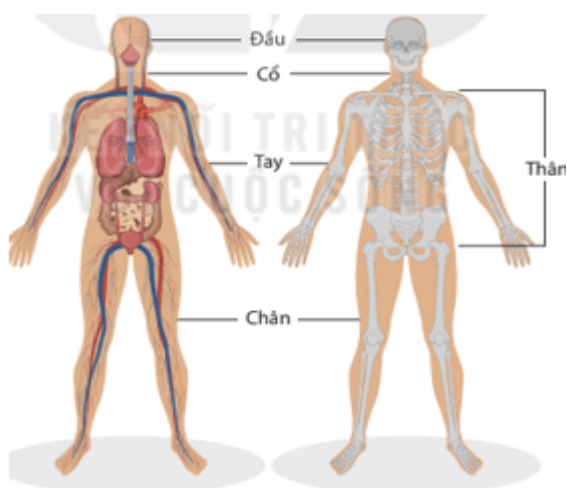
d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Sản phẩm cần đạt	Sản phẩm cần đạt HSKTHN
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi,	*Khái quát về cơ thể người	*Khái quát về cơ thể người

quan sát hình ảnh, tìm hiểu thông tin khái quát về cơ thể người trong SGK trả lời câu hỏi.

- GV tổ chức trò chơi “Cặp đôi hoàn hảo”, yêu cầu HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi nhanh vào bảng nhóm.

* HS KTHN: Cho các em tham gia trả lời cùng các bạn



+ Cơ thể người có cấu tạo gồm các phần nào?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận cặp đôi, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung hoạt động ra giấy A3/bảng nhóm.

* HS KTHN: Tham gia cùng các bạn trả lời câu hỏi

- Cơ thể người bao gồm các phần: đầu, cổ, thân, hai tay và hai chân.

- Toàn bộ cơ thể được bao bọc bên ngoài bởi một lớp da, dưới da là lớp mỡ, dưới lớp mỡ là cơ và xương.

- Cơ thể người bao gồm các phần: đầu, cổ, thân, hai tay và hai chân.

- Toàn bộ cơ thể được bao bọc bên ngoài bởi một lớp da, dưới da là lớp mỡ, dưới lớp mỡ là cơ và xương.

Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận - HS tham gia trò chơi “Cặp đôi hoàn hảo”. GV cho HS nhanh tay giơ bảng, chọn 3 cặp nhanh nhất để tham gia “Cặp đôi hoàn hảo”. Các cặp đôi mang bảng lên bảng, lần lượt trình bày. Cặp đôi trả lời đúng nhất sẽ trở thành cặp đôi hoàn hảo nhất. * HS KTHN: lắng nghe báo cáo của các bạn. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá. - Giáo viên nhận xét, đánh giá và tuyên dương các nhóm đôi. * HS KTHN: lắng nghe ghi chép.		
---	--	--

- GV nhận xét và chốt nội dung khái quát về cơ thể người.

Hoạt động 2.2: Tìm hiểu vai trò của các cơ quan và hệ cơ quan trong cơ thể người

a) Mục tiêu:

- Nêu được tên và vai trò chính của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể người.

***Mục tiêu cho học sinh KTHN:** Nêu được tên và vai trò chính của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể người

b) Nội dung:

- GV tổ chức cho HS đọc thông tin mục II SGK trang 124, bảng 30.1 và thực hiện nhiệm vụ để tìm hiểu về vai trò của các cơ quan và hệ cơ quan trong cơ thể.
- GV yêu cầu HS kể tên một số hệ cơ quan trong cơ thể người.
- GV chuẩn bị phiếu học tập số 1 (*Phiếu học tập ở phần hồ sơ học tập*) và các mảnh thông tin. Chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS sử dụng các mảnh thông tin đã có và dán vào phiếu học tập số 1.

*** Nội dung cho học sinh KTHN:** HS kể tên một số hệ cơ quan trong cơ thể người.

c) Sản phẩm:

- Đáp án phiếu học tập số 1.

Cơ quan/ Hệ cơ quan	Các cơ quan trong từng hệ cơ quan	Vai trò chính trong cơ thể
Hệ vận động	Cơ, xương, khớp	Định hình cơ thể, bảo vệ nội quan, giúp cơ thể cử động và di chuyển
Hệ tuần hoàn	Tim và mạch máu	Vận chuyển chất dinh dưỡng, oxygen, hormone,...đến các tế bào và vận chuyển các chất thải từ tế bào đến các cơ quan bài tiết để thải ra ngoài
Hệ hô hấp	Đường dẫn khí (mũi, họng, thanh quản, khí quản, phế quản) và hai lá phổi	Giúp cơ thể lấy khí oxygen từ môi trường và thải khí carbon dioxide ra khỏi cơ thể
Hệ tiêu hóa	Ống tiêu hóa (miệng, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già, hậu môn) và các tuyến tiêu hóa	Biến đổi thức ăn thành các chất dinh dưỡng mà cơ thể hấp thụ được và thải chất bã ra ngoài
Hệ bài tiết	Phổi, thận, da	Lọc các chất thải có hại cho cơ thể từ máu và thải ra môi trường.

Hệ thần kinh	Não, tủy sống, dây thần kinh, hạch thần kinh	Thu nhận các kích thích từ môi trường, điều khiển, điều hòa hoạt động của các cơ quan, giúp cho cơ thể thích nghi với môi trường
Các giác quan	Thị giác, thính giác,...	Giúp cơ thể nhận biết được các vật và thu nhận âm thanh
Hệ nội tiết	Tuyến yên, tuyến giáp, tuyến tụy, tuyến trên thận, tuyến sinh dục,...	Điều hòa hoạt động của các cơ quan trong cơ thể thông qua việc tiết một số loại hormone tác động đến cơ quan nhất định
Hệ sinh dục	Ở nam: tinh hoàn, ống dẫn tinh, túi tinh, dương vật, ... Ở nữ: buồng trứng, ống dẫn trứng, tử cung, âm đạo, ...	Giúp cơ thể sinh sản, duy trì nòi giống

*** Sản phẩm cho học sinh KTHN:** phiếu học tập số 1

d) Tổ chức thực hiện: phiếu học tập số 1

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Sản phẩm cần đạt	Sản phẩm cần đạt HSKTHN
<i>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</i> - GV yêu cầu HS kể tên một số hệ cơ quan trong cơ thể người. - GV chia lớp thành 4 nhóm, hoạt động trong vòng 5 – 7 phút. GV phát cho mỗi nhóm 1 phiếu học tập và các mảnh thông tin. Yêu cầu HS sử dụng các mảnh thông	* Vai trò của các cơ quan và hệ cơ quan trong cơ thể người. - Các hệ cơ quan trong cơ thể người gồm hệ vận động, hệ tuần hoàn, hệ hô hấp, hệ tiêu hóa, hệ bài tiết, hệ thần kinh và	* Vai trò của các cơ quan và hệ cơ quan trong cơ thể người - Các hệ cơ quan trong cơ thể người gồm hệ vận động, hệ tuần hoàn, hệ hô

tin và dán vào phiếu sao cho phù hợp. - Nhóm nào hoàn thành nhanh và chính xác nhất là nhóm chiến thắng. - HS tiếp nhận nhiệm vụ. * HS KTHN: Cho các em tham gia trả lời cùng các bạn Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi. - HS hoạt động nhóm, thực hiện nhiệm vụ học tập. * HS KTHN: Tham gia cùng các bạn trả lời câu hỏi Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận - GV gọi ngẫu nhiên HS trả lời câu hỏi. - Các nhóm dán sản phẩm của nhóm mình lên bảng. - GV mời đại diện mỗi nhóm trình bày, nhóm nào thực hiện nhanh và chính xác nhất là nhóm chiến thắng. * HS KTHN: lắng nghe báo cáo của các bạn.	các giác quan, hệ nội tiết, hệ sinh dục. - Mỗi cơ quan, hệ cơ quan có một vai trò nhất định và có mối liên quan chặt chẽ với các cơ quan, hệ cơ quan khác. - Nội dung phiếu học tập số 1.	hấp, hệ tiêu hóa, hệ bài tiết, hệ thần kinh và các giác quan, hệ nội tiết, hệ sinh dục. - Mỗi cơ quan, hệ cơ quan có một vai trò nhất định và có mối liên quan chặt chẽ với các cơ quan, hệ cơ quan khác.
---	---	--

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá. - Giáo viên nhận xét, đánh giá, tuyên dương nhóm chiến thắng. - GV nhận xét và chốt nội dung về vai trò chính của các cơ quan và hệ cơ quan trong cơ thể người. - Giải quyết câu hỏi mở đầu. * HS KTHN: lắng nghe ghi chép.		
---	--	--

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu:

- củng cố cho HS kiến thức khái quát về cơ thể người, khắc sâu mục tiêu bài học.

***Mục tiêu cho học sinh KTHN:** củng cố cho HS kiến thức khái quát về cơ thể người

b) Nội dung:

- GV yêu cầu HS vẽ sơ đồ tư duy khái quát về cơ thể người.

*** Nội dung cho học sinh KTHN:** vẽ sơ đồ tư duy khái quát về cơ thể người tùy khả năng.

c) Sản phẩm: sơ đồ tư duy khái quát về cơ thể người tùy khả năng

- Sơ đồ tư duy của HS.

*** Sản phẩm cho học sinh KTHN:** Sơ đồ tư duy của HS

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Sản phẩm cần đạt	Sản phẩm cần đạt HSKTHN
-------------------------------------	------------------	-------------------------

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân, hệ thống hóa kiến thức bài học bằng sơ đồ tư duy. - HS tiếp nhận nhiệm vụ. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thực hiện theo yêu cầu của GV. Bước 3: Báo cáo kết quả - GV mời một số HS trình bày, nhận xét sơ đồ của một số HS. Bước 4: Kết luận, đánh giá - GV nhận xét, đánh giá và khái quát kiến thức bài học.	Sơ đồ tư duy khái quát về cơ thể người.	Sơ đồ tư duy khái quát về cơ thể người.
---	--	--

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu:

- HS liên hệ được kiến thức bài học để trả lời một số câu hỏi thực tế.

*Mục tiêu cho học sinh KTHN:

b) Nội dung:

- Dựa vào kiến thức đã học, hoạt động cặp đôi và trả lời câu hỏi sau:

a. Khi chúng ta ngủ, các cơ quan nào hoạt động ở mức thấp nhất, cơ quan nào hoạt động mạnh nhất? Giải thích.

b. Lập kế hoạch học tập và sinh hoạt hợp lý, khoa học cho bản thân.

*** Nội dung cho học sinh KTHN:** hoạt động cặp đôi và trả lời câu hỏi

c) Sản phẩm:

- Các câu trả lời của HS.

*** Sản phẩm cho học sinh KTHN:**

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Sản phẩm cần đạt	Sản phẩm cần đạt HSKTHN
<i>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</i> - GV yêu cầu HS vận dụng kiến thức đã học, hoạt động cặp đôi và trả lời câu hỏi sau: <i>a. Khi chúng ta ngủ, các cơ quan nào hoạt động ở mức thấp nhất, cơ quan nào hoạt động mạnh nhất? Giải thích.</i> <i>b. Lập kế hoạch học tập và sinh hoạt hợp lí, khoa học cho bản thân.</i> - HS tiếp nhận nhiệm vụ học tập. <i>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập</i> - HS thực hiện theo nhóm làm ra sản phẩm và trả lời câu hỏi (Nếu không đủ thời gian, GV sẽ giao về nhà). <i>Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận</i>	- Các câu trả lời của HS.	- Các câu trả lời của HS.

- GV mời một số HS đưa ra câu trả lời. <i>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</i> - GV nhận xét, góp ý và kết thúc bài học.		
---	--	--

*** HDVN:**

- Ôn lại kiến thức đã học.
- Làm bài tập trong Sách bài tập.
- Đọc và tìm hiểu trước *Bài 28: Hệ vận động ở người*

Phụ lục (giao bài ở nhà)

Phiếu học tập số 1

Nhóm

Cơ quan/ Hệ cơ quan	Các cơ quan trong từng hệ cơ quan	Vai trò chính trong cơ thể
Hệ vận động		
Hệ tuần hoàn		
Hệ hô hấp		
Hệ tiêu hóa		
Hệ bài tiết		
Hệ thần kinh		
Các giác quan		
Hệ nội tiết		
Hệ sinh dục		

Các mảnh ghép thông tin

(GV cắt rời trước tiết học)

Cơ, xương, khớp	Định hình cơ thể, bảo vệ nội quan, giúp cơ thể cử động và di chuyển
Tim và mạch máu	Vận chuyển chất dinh dưỡng, oxygen, hormone,...đến các tế bào và vận chuyển các chất thải từ tế bào đến các cơ quan bài tiết để thải ra ngoài
Đường dẫn khí (mũi, họng, thanh quản, khí quản, phế quản) và hai lá phổi	Giúp cơ thể lấy khí oxygen từ môi trường và thải khí carbon dioxide ra khỏi cơ thể
Ống tiêu hóa (miệng, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già, hậu môn) và các tuyến tiêu hóa	Biến đổi thức ăn thành các chất dinh dưỡng mà cơ thể hấp thụ được và thải chất bã ra ngoài
Phổi, thận, da	Lọc các chất thải có hại cho cơ thể từ máu và thải ra môi trường.
Não, tủy sống, dây thần kinh, hạch thần kinh	Thu nhận các kích thích từ môi trường, điều khiển, điều hòa hoạt động của các cơ quan, giúp cho cơ thể thích nghi với môi trường
Thị giác, thính giác,...	Giúp cơ thể nhận biết được các vật và thu nhận âm thanh
Tuyến yên, tuyến giáp, tuyến tụy, tuyến trên thận, tuyến sinh dục,...	Điều hòa hoạt động của các cơ quan trong cơ thể thông qua việc tiết một số loại hormone tác động đến cơ quan nhất định
Ở nam: tinh hoàn, ống dẫn tinh, túi tinh, dương vật,... Ở nữ: buồng trứng, ống dẫn trứng, tử cung, âm đạo,...	Giúp cơ thể sinh sản, duy trì nòi giống

